

Xung đột Nam Sudan (2011-2023): Mô hình đa đường cong và bản đồ xung đột

Vũ Văn Anh*

Nhận ngày 17 tháng 6 năm 2023. Chấp nhận đăng ngày 20 tháng 9 năm 2023.

Tóm tắt: Xung đột Nam Sudan là một trường hợp nghiên cứu điển hình của một cuộc xung đột vũ trang tại các quốc gia nhỏ giai đoạn hậu Chiến tranh Lạnh với đầy đủ các khía cạnh từ mâu thuẫn chính trị, mâu thuẫn sắc tộc đến sự can dự của các quốc gia bên ngoài. Bài viết này áp dụng cách tiếp cận đa đường cong xung đột và bản đồ xung đột trong phân tích xung đột Nam Sudan từ 2011-2023 để làm rõ: (i) các tầng nấc của xung đột; (ii) các lực lượng tham gia vào xung đột và mối quan hệ giữa các lực lượng này. Từ đó, bài viết đi đến nhận định rằng, mâu thuẫn quyền lực chính trị và mâu thuẫn sắc tộc tại Nam Sudan là hai mâu thuẫn tương đối độc lập và đóng vai trò chính, trong khi tình trạng nghèo đói và sự yếu kém của chính phủ trong quản trị đất nước chính là tầng nguyên nhân gốc rễ khiến cho xung đột vẫn tiếp tục bế tắc.

Từ khóa: Xung đột quốc tế, Nam Sudan, xung đột vũ trang, bản đồ xung đột.

Phân loại ngành: Chính trị học

Abstract: The South Sudan conflict is a typical case study of an armed conflict in small countries in the post-Cold War period with all aspects from political conflicts, ethnic conflicts to involvement of foreign countries. This article applies the multi-conflict curve and conflict map approach in analyzing the South Sudan conflict from 2011-2023 to clarify: (i) the levels of conflict; (ii) the forces involved in the conflict and the relationship among these forces. From there, the article suggests that political power conflicts and ethnic conflicts in South Sudan are two relatively independent conflicts and play the main role, while poverty and the weakness of the government in governing the country is the root cause why the conflict continues to be deadlocked.

Keywords: International conflict, South Sudan, armed conflict, conflict mapping.

Subject classification: Political science

1. Mở đầu

Sudan, một quốc gia nằm ở Đông Bắc châu Phi, giáp biển Đỏ, thường được nhắc đến với cuộc nội chiến cùng chuỗi xung đột bạo lực và kéo dài với nhiều giai đoạn kể từ khi giành độc lập từ Anh và Ai Cập năm 1956. Sau gần năm thập kỷ xung đột và chiến tranh giữa Chính phủ Sudan và lực lượng nổi dậy ở phía Nam khiến hơn 2,5 triệu người chết và 4,5 triệu người vô gia cư (Blanchard, 2016: 1), năm 2005, Hiệp định Hòa bình toàn diện (CPA) được ký kết đã giúp chấm dứt xung đột và mở đường cho cuộc trưng cầu dân ý về sự độc lập cho Nam Sudan vào tháng 1/2011. Với 99% người dân Nam Sudan đã bỏ phiếu ủng hộ Nam Sudan tách ra khỏi miền Bắc, Chính phủ Sudan ngày 8/7/2011 đã chính thức tuyên bố công nhận Nam Sudan là một quốc gia độc lập và có chủ quyền kể từ ngày 9/7/2011, chính thức trở thành thành viên của Liên Hợp Quốc ngày 14/7/2011. Đến hiện tại (2023), viễn cảnh hoà bình vẫn chưa thực sự diễn ra tại Nam Sudan. Về phạm vi nghiên cứu, xung đột Nam Sudan có thể được hiểu là một cuộc xung đột nội dài từ cuộc nội chiến Sudan. Tuy nhiên, để có phân tích chi tiết và rành mạch về cuộc xung đột nội bộ trong Nam Sudan kéo dài đến nay (2023), đề tài xác định phạm vi nghiên cứu từ khi Nam Sudan chính thức được công nhận như một quốc gia độc lập có chủ quyền ngày 14/7/2011.

* Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội.
Email: vuvananh.1611@gmail.com

Trong các nghiên cứu về cuộc xung đột này, có nhiều cách tiếp cận khác nhau dẫn tới những kết luận về bản chất và nguyên nhân của cuộc xung đột này. Các công trình đã đi đến nhận định đây tương đối khác nhau: (i) một cuộc xung đột về tài nguyên thiên nhiên (Sefa-Nyarko, 2016); (ii) một cuộc xung đột do tranh giành quyền lực giữa lãnh đạo hoặc tầng lớp tinh hoa của quốc gia này (Pinaud, 2014) khiến gia tăng mâu thuẫn về sắc tộc; (iii) những mâu thuẫn sắc tộc phức tạp là nguyên nhân chính cho tình trạng bất ổn (Nyaba, 2019). Không thể phủ nhận rằng tất cả các mâu thuẫn về quyền lực, tài nguyên, sắc tộc đều tồn tại và biểu hiện trong cuộc xung đột tại Nam Sudan. Tuy nhiên, một số câu hỏi nghiên cứu liên quan đến hai khía cạnh chính khi phân tích xung đột - nguyên nhân và diễn tiến rằng: (1) các cuộc xung đột giữa các sắc tộc, giữa các phe nhóm chính trị, giữa lãnh đạo, giữa chính phủ và người dân chồng chéo nhưng đâu là xung đột bao trùm chi phối và kích động các xung đột còn lại? (2) đâu là những chủ thể xung đột trực tiếp và gián tiếp, mối quan hệ giữa các chủ thể có tác động như thế nào đến diễn tiến của xung đột? (3) đâu là những nguyên nhân trực tiếp và nguyên nhân sâu xa có tính cấu trúc khiến cho tiến trình hoà bình ở Sudan vẫn bị trì hoãn? Để trả lời cho ba câu hỏi lớn trên, đối với một cuộc xung đột phức tạp như ở Nam Sudan, đề tài áp dụng một cách tiếp cận tổng hợp từ mô hình đường cong xung đột và bản đồ xung đột trong xây dựng khung phân tích để có cái nhìn đa chiều và toàn diện.

2. Khung phân tích

2.1. Phân tích các lớp xung đột và xác định xung đột chủ đạo

Xung đột liên quan đến Nam Sudan có thể cắt lớp thành nhiều cuộc xung đột. Về tổng thể, có hai cuộc xung đột cùng đồng thời diễn ra: cuộc xung đột giữa hai Nhà nước - Bắc Sudan và Nam Sudan và cuộc xung đột giữa các lực lượng bên trong Nam Sudan. *Thứ nhất, về cuộc xung đột giữa hai Nhà nước - Sudan và Nam Sudan*, sự thù nghịch tiếp diễn giữa Chính phủ Sudan (Bắc Sudan) và Nam Sudan vẫn tiếp diễn bởi tranh chấp liên quan đến khu vực biên giới chưa được phân định rõ ràng - khu vực Heglig (theo cách gọi của Bắc Sudan)/ Panthou (theo cách gọi của Nam Sudan). Tranh chấp đã chuyển thành xung đột vũ trang vào tháng 3/2012 và cho đến nay sự thù nghịch giữa Bắc Sudan và Nam Sudan vẫn còn tiếp diễn dù hai bên đã ngừng chiến và kiềm chế với các thoả thuận hoà bình giữa hai bên vào tháng 9/2012. *Thứ hai, bên trong Nam Sudan cũng chưa ổn định*, ngay sau khi được công nhận độc lập, từ cuối năm 2013, tranh chấp chính trị cùng mâu thuẫn sắc tộc vẫn tồn tại từ trước đã nhanh chóng leo thang thành xung đột bạo lực. Dựa trên các chủ thể cuộc xung đột bên trong Nam Sudan có thể chia thành những mâu thuẫn: (i) giữa Chính phủ Nam Sudan và các lực lượng chống đối; (ii) giữa chính phủ/ lực lượng chống đối chính phủ và người dân; (iii) giữa các sắc tộc bên trong quốc gia non trẻ này. Mặc dù nhiều công trình nghiên cứu tập trung vào các lực lượng bên trong Nam Sudan nhưng nhân tố Bắc Sudan không thể bỏ qua bởi không ít các nhóm sắc tộc bên trong Nam Sudan có quan hệ mật thiết với Chính phủ Bắc Sudan.

Chính bởi sự đa dạng các chủ thể của xung đột từ Nhà nước đến các lực lượng bên trong như: các nhóm sắc tộc, nhóm bản sắc, nhóm lợi ích chính trị và sự đa dạng trong các vấn đề mâu thuẫn: lợi ích chính trị, kinh tế, mâu thuẫn sắc tộc, thù hận lịch sử nên việc xác định xung đột chủ đạo đang định hướng và chi phối các xung đột còn lại là một nhiệm vụ nghiên cứu quan trọng. Để thực hiện nhiệm vụ này, *mô hình đa đường cong xung đột theo lý thuyết của Swanström N.L.P, Weissmann M.S. (2005)* sẽ được áp dụng với các nguyên tắc sau:

(1) Việc xác định các mức độ xung đột được tuân thủ theo lý thuyết của mô hình đường cong xung đột gồm: hoà bình lâu dài, hoà bình ổn định, hoà bình không ổn định, khủng hoảng và chiến tranh. Có nhiều nguyên tắc để xác định ranh giới giữa khủng hoảng và chiến tranh. Cách thức xác định tương đối phổ biến là dựa trên số lượng thương vong dù cho con số để phân định ranh giới này không hoàn toàn thống nhất và chỉ mang tính chất tương đối. Do đây là một cuộc nội chiến tại một quốc gia kém phát triển nên tình trạng chiến tranh được biểu thị trên bản đồ là khi số lượng thương vong từ 100 người trở lên.

(2) Mỗi một đường cong biểu thị một nhánh xung đột bao gồm: (i) Xung đột Chính phủ Sudan - Nam Sudan; (ii) Xung đột Chính phủ Sudan và các lực lượng chính trị chống đối; (iii) Xung đột giữa các nhóm sắc tộc/ nhóm bản sắc bên trong Nam Sudan; (iv) Xung đột giữa người dân và các lực lượng chính trị.

(3) Từ sự thăng trầm của các đường cong xung đột được biểu thị trên bản đồ, cuộc xung đột chủ đạo sẽ được xác định khi đường cong của nó bao trùm lên các đường cong khác, hay nói cách khác là thể hiện tính định hướng các đường cong khác. Cụ thể, khi cuộc xung đột chủ đạo xuất hiện và leo thang, trong tình trạng khủng hoảng và chiến tranh sẽ xuất hiện nhiều cuộc xung đột bạo lực lẻ tẻ dù với các nguyên nhân khác nhau.

(4) Trong trường hợp không thể chứng minh tính bao trùm của một xung đột nào thì khả năng các cuộc xung đột đó có thể diễn ra một cách độc lập. Dựa trên mức độ liên tục và số lượng thương vong có thể xác định các cuộc xung đột chính.

Tóm lại, việc biểu thị xung đột bằng mô hình đa đường cong sẽ không chỉ cung cấp một cái nhìn tổng quan, toàn diện và đa tầng nấc đối với cuộc xung đột này mà còn xác định mối liên hệ giữa các cuộc xung đột nhỏ bên trong tổng thể bối cảnh xung đột tại quốc gia non trẻ này.

2.2. Về xác định chủ thể và các mối liên hệ giữa các chủ thể

Một đặc thù của cuộc xung đột ở Nam Sudan là chủ nghĩa bè phái và sự đa dạng các phe nhóm chính trị, cùng với sự đa dạng các nhóm sắc tộc, các nhóm bản sắc. Chính vì vậy trong mỗi cuộc xung đột được biểu thị bằng một đường cong xung đột nêu trên, thực chất có nhiều lực lượng tham gia và mối quan hệ giữa các lực lượng này chông chéo, phức tạp. Vấn đề xung đột cụ thể trong mỗi mối quan hệ cũng không hoàn toàn giống nhau do đó bản đồ xung đột sẽ được áp dụng để làm rõ được các chủ thể và các mối liên hệ giữa các chủ thể. Các quy tắc áp dụng xây dựng bản đồ xung đột trong trường hợp xung đột Nam Sudan như sau:

(1) Chủ thể trực tiếp được xác định là chủ thể của các xung đột bên trong Nam Sudan gồm: Chính phủ Nam Sudan, các lực lượng chính trị, các nhóm dân tộc, nhóm bản sắc, cá nhân lãnh đạo. Chính phủ Sudan (Bắc Sudan) sẽ được nhìn nhận như chủ thể không trực tiếp có ảnh hưởng tới xung đột nội bộ Nam Sudan.

(2) Riêng đối với các cuộc xung đột sắc tộc, do có quá nhiều các phân nhóm sắc tộc/ bản sắc nên chỉ có các nhóm sắc tộc hoặc nhóm bản sắc chính tham gia vào phần lớn các cuộc xung đột sắc tộc sẽ được thể hiện trên bản đồ.

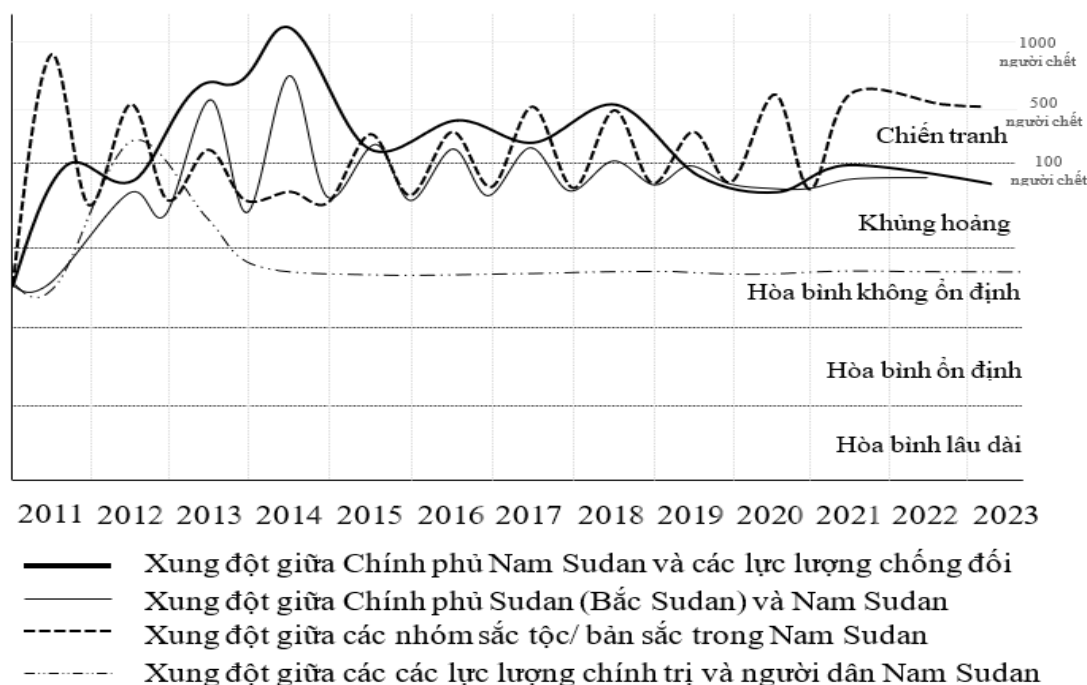
Từ bản đồ xung đột, các mâu thuẫn cũng như vấn đề mâu thuẫn giữa các chủ thể được biểu hiện, từ đó có thể có những đánh giá về mức độ cân bằng lực lượng cũng như xác định chủ thể nào đang chi phối đến cuộc xung đột, chủ thể nào bị cô lập và bao vây, thậm chí chủ thể nào là nhân tố chính xuyên suốt các cuộc xung đột.

2.3. Về xác định các tầng nấc nguyên nhân của xung đột

Có rất nhiều cách tiếp cận khác nhau trong phân tích nguyên nhân và các nhân tố kích động nên một xung đột quốc tế. Các cách tiếp cận phổ biến thường là các cấp độ phân tích, cách tiếp cận đa chiều cạnh và cách tiếp cận đa tầng nấc. Trong trường hợp xung đột bên trong Nam Sudan, cách tiếp cận đa tầng nấc là cách tiếp cận phù hợp nhất. Có hai tầng nguyên nhân được xác định: (i) nguyên nhân khởi phát; (ii) nguyên nhân gốc rễ có tính cấu trúc. Nguyên nhân khởi phát được xác định là các vấn đề, mâu thuẫn chính mà đã kích động nên cuộc xung đột. Đây thường là các nguyên nhân bề nổi, những vấn đề mà các bên thường đặt lên bàn đàm phán để giải quyết. Nguyên nhân gốc rễ hay còn được gọi là các nguyên nhân có tính cấu trúc được xác định là các vấn đề không hiển hiện ngay trong cuộc xung đột mà là các vấn đề thường tồn tại từ rất lâu và nuôi dưỡng những mâu thuẫn, thù nghịch dai dẳng. Chính những nguyên nhân gốc rễ này khiến cho những mâu thuẫn cục bộ có thể được giải quyết nhưng vẫn leo thang trở lại hoặc tiếp tục nảy sinh các mâu thuẫn mới.

3. Các lớp mâu thuẫn trong xung đột tại Nam Sudan

Biểu đồ 1: Đa đường cong xung đột tại Nam Sudan



Nguồn: Tác giả xây dựng biểu đồ dựa trên số liệu của Chương trình dữ liệu xung đột Uppsala (UCDP), Đại học Uppsala, Công hòa Liên bang Đức, <https://ucdp.uu.se/country/626>

Nhìn vào mô hình đa đường cong xung đột tại Nam Sudan (biểu đồ 1), có thể đi đến một số kết luận trong việc xác định xung đột chủ đạo như sau:

Thứ nhất, xung đột giữa Chính phủ Sudan và Chính phủ Nam Sudan không phải là xung đột chủ đạo dẫn tới tình trạng xung đột bạo lực triền miên tại Nam Sudan. Có thể thấy rằng, tình trạng bạo lực chủ yếu diễn ra trong giai đoạn đầu sau khi Nam Sudan chính thức được công nhận độc lập và liên quan đến vấn đề phân định đường biên giới giữa hai bên và tranh chấp tại các khu vực giàu tài nguyên dầu mỏ như Heglig/Panthou. Đến năm 2012 khi xung đột bạo lực leo thang, đã có những nỗ lực hoà giải từ Liên minh châu Phi với vai trò hàng đầu trong đàm phán là Ethiopia khiến cho hai chính phủ đã ký một thoả thuận hoà bình. Mặc dù sự thù nghịch vẫn chưa được giải quyết tận gốc nhưng hai bên đã cố gắng kiềm chế trong các năm tiếp theo và không để số lượng thương vong vượt quá 25 người/ năm (UCDP, 2023a).

Thứ hai, xung đột giữa Chính phủ Nam Sudan và các lực lượng chống đối và các cuộc xung đột giữa các nhóm sắc tộc/ nhóm bản sắc không hẳn có sự liên hệ mật thiết như trong nhiều giả thuyết đặt ra. Hai đường cong biểu thị cho hai dạng xung đột này tại Nam Sudan không có sự tương đồng về các giai đoạn cao trào hay lắng dịu và diễn tiến tương đối độc lập. Điều này cho thấy xung đột chính trị có thể là một nhân tố tác động đến xung đột sắc tộc/ bản sắc và ngược lại nhưng không có xung đột nào chi phối, có tính định hướng hay bao trùm lên xung đột còn lại.

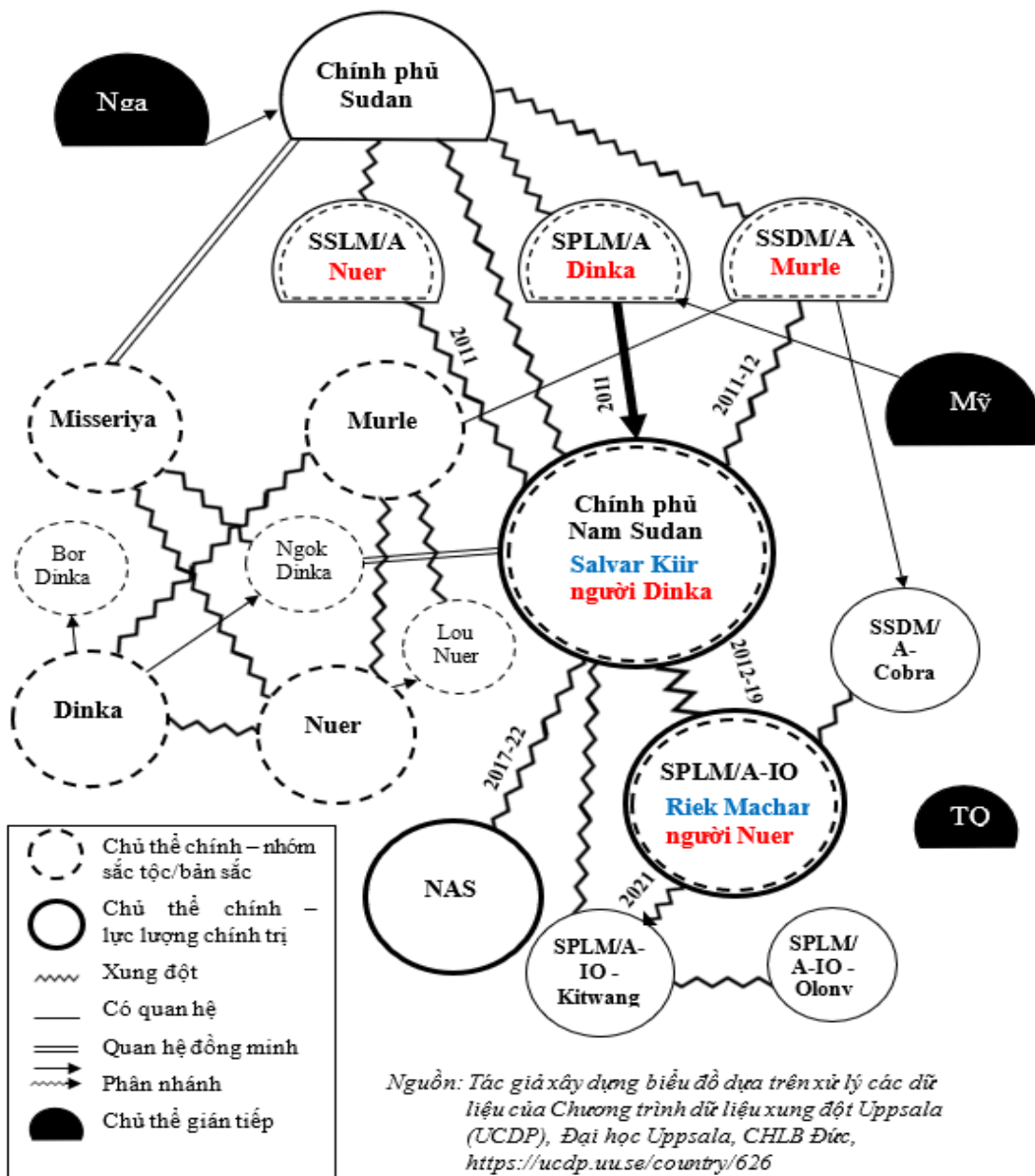
Thứ ba, cuộc xung đột có tính phụ thuộc nhất đó là cuộc xung đột giữa các lực lượng chính trị của Nam Sudan (chủ yếu là Chính phủ Nam Sudan) và người dân Nam Sudan. Đường cong của cuộc xung đột này thể hiện diễn tiến của nó được bao trùm và đi theo diễn tiến của các cuộc xung đột chính trị và sắc tộc/ bản sắc. Các số liệu về thương vong được xác định là do Chính phủ Nam Sudan đã sử dụng bạo lực đối với người dân trong đàn áp các lực lượng nổi dậy và trong giải quyết

các mâu thuẫn sắc tộc/ bản sắc. Việc sử dụng bạo lực trong quản lý đất nước này của Chính phủ Nam Sudan đã phản ánh phần nào (nói cách khác là một nhân tố ở cấp độ trong nước) nguyên nhân dẫn tới tình trạng xung đột triền miên tại quốc gia non trẻ này.

Cuối cùng, hai cuộc xung đột chính trị giữa Chính phủ Nam Sudan và các lực lượng chống đối và cuộc xung đột giữa các nhóm sắc tộc/ nhóm bản sắc bên trong Nam Sudan diễn ra đồng thời, đóng vai trò chủ đạo trong tổng thể xung đột ở Nam Sudan từ 2011-2023. Trong đó, xung đột chính trị có tính xuyên suốt trong khi xung đột giữa các nhóm sắc tộc/ bản sắc dù liên tục nhưng có tính đơn lẻ diễn ra ở nhiều khu vực, giữa nhiều nhóm sắc tộc/ bản sắc khác nhau và các vấn đề tranh chấp cũng không tương đồng.

3. Các lực lượng tham gia và mối quan hệ trong xung đột

Biểu đồ 2: Bản đồ xung đột Nam Sudan



Từ bản đồ xung đột (biểu đồ 2), có thể đi đến một số diễn giải và đánh giá về các chủ thể và mối quan hệ giữa các chủ thể này trong xung đột tại Nam Sudan như sau:

Thứ nhất, về chủ thể chính và chủ thể gián tiếp

Các chủ thể chính: (i) các cá nhân lãnh đạo - Salva Kiir và Riek Machar; (ii) các nhóm sắc tộc/bản sắc - Dinka, Nuer, Murle, Misseriya và các phân nhánh của Dinka và Nuer; (iii) các lực lượng chính trị - Chính phủ Nam Sudan, Phong trào/ Quân đội Giải phóng Nhân dân Sudan - Phe đối lập (SPLM/A-IO) cùng các phân nhánh Kitwang (SPLM/A-IO-Kitwang) và Olony (SPLM/A-IO-Olony), Mặt trận Cứu quốc ở Nam Sudan (NAS) và phân nhánh Cobra của Phong trào/ Quân đội Dân chủ Nam Sudan (SSDM/A-Cobra).

Các chủ thể gián tiếp: (i) Chính phủ Sudan, Phong trào/ Quân đội Giải phóng miền Nam Sudan (SSLM/A) chủ yếu là người Nuer, Phong trào/ Quân đội Dân chủ Nam Sudan (SSDM/A) và Phong trào/ Quân đội Giải phóng Nhân dân Sudan (SPLM/A) chủ yếu là người Dinka - từ năm 2011 trở thành Chính phủ Nam Sudan. Nhóm các chủ thể được xác định là chủ thể gián tiếp do những mâu thuẫn trực tiếp đối với Nam Sudan chủ yếu là giai đoạn đầu Nam Sudan được công nhận độc lập. Sau này những ảnh hưởng của các lực lượng này còn tồn tại nhưng không đóng vai trò chính yếu và trực tiếp trong xung đột tại Nam Sudan; (ii) Nhóm các cường quốc có ảnh hưởng lớn đối với xung đột này gồm: Mỹ, Nga và Trung Quốc.

Thứ hai, về mâu thuẫn giữa hai lực lượng chính - Chính phủ Nam Sudan và SPLM/A-IO, có thể thấy hai lực lượng này cả yếu tố chính trị và cả yếu tố sắc tộc. Trong cuộc nội chiến tại Sudan trước 2011, lực lượng SPLM/A cùng với SSDM/A và SSLM/A là các lực lượng đã đóng vai trò chính trong việc đem lại sự công nhận độc lập đối với Nam Sudan. Chính phủ Nam Sudan với 35,8% chiếm đa số người dân là người Dinka và 15,6% người Nuer (Garcia, 2020) được thành lập năm 2011 với sự lãnh đạo của Salva Kiir - người Dinka và Phó tổng thống Riek Machar - người Nuer. Sau hai năm, năm 2013, Riek Machar bị bãi nhiệm - mâu thuẫn giữa hai nhà lãnh đạo cũng đã kích động thêm mâu thuẫn giữa nhóm sắc tộc Dinka và Nuer. Chính sự phân hoá cả về chính trị và sắc tộc khiến cho mâu thuẫn này là mâu thuẫn lớn, kéo dài và quy mô lớn nhất.

Thứ ba, bản thân bên trong SPLM/A-IO cũng có sự phân hoá, mâu thuẫn. Nhìn vào bản đồ xung đột, có thể thấy sự phân hoá SPLM/A nói chung và SPLM/A-IO nói riêng có tính lịch sử và trở thành một đặc điểm của lực lượng này. Năm 1983 trong bối cảnh nội chiến Sudan, Quân đội Giải phóng Nhân dân Sudan (SPLA) được chia thành 3 phe chính: phe SPLA Torit do John Garang lãnh đạo; phe SPLA Bahr-al-Ghazal do Carabino Kuany Bol lãnh đạo; Phong trào Độc lập Nam Sudan do Riek Machar lãnh đạo. Những chia rẽ nội bộ này đã làm gia tăng giao tranh ở miền Nam, cản trở bất kỳ giải pháp hòa bình tiềm năng nào và SPLA vẫn là lực lượng quân sự chính trong cuộc nổi dậy. (Federation of American Scientists, 2000). Năm 1997, một lực lượng khác là Phong trào/ Quân đội độc lập Nam Sudan (SSIM/A) cũng tách ra khỏi SPLA. Bản thân giữa SPLA và nhánh chính trị của nó là Phong trào Giải phóng Nhân dân Sudan (SPLM) cũng có nhiều mâu thuẫn liên quan đến việc SPLM bị nhánh quân sự SPLA chi phối quá nhiều. (Bertelsmann Stiftung, 2018: 4) Ngay sau khi Chính phủ Nam Sudan được thành lập từ chính lực lượng SPLM/A năm 2011 thì chỉ hai năm sau, năm 2013 lực lượng SPLM/A-IO tách ra trở thành một lực lượng chống đối. Năm 2021, Kitwang cũng tuyên bố phân tách khỏi SPLM/A-IO và đến năm 2022, có nhiều thông tin liên quan đến tướng Johnson Olony tách ra khỏi nhánh SPLM/A-IO Kitwang (UCDP, 2023b) nhưng cũng có các nguồn thông tin bác bỏ (Radio Tamazuj, 2022). Dù có phân tách hay không, mâu thuẫn giữa các lực lượng bên trong phân nhánh này cũng rõ ràng.

Thứ tư, về mâu thuẫn giữa các nhóm sắc tộc và các nhóm bản sắc, vấn đề mâu thuẫn chính chủ yếu nằm ở các vấn đề liên quan đến thù hằn lịch sử, tranh chấp các nguồn tài nguyên và mâu thuẫn về sinh kế, chỉ một số cuộc xung đột bị chính trị hoá. Cụ thể, có bốn nhóm sắc tộc chính tham gia phần lớn vào các cuộc xung đột vũ trang tại Nam Sudan gồm: Dinka, Nuer, Murle và Misseriya.

Tuy nhiên, theo thống kê, xung đột giữa người Dinka và Nuer chiếm 9% tổng số xung đột sắc tộc bị vũ trang hoá, Dinka-Murle chiếm 7,5%, Nuer-Murle chiếm 9%, Misseriya và phân nhánh Ngok Dinka chiếm 6%, Misseriya và Nuer chiếm 4,5%. Trong khi đó, xung đột bên trong giữa các phân nhánh của người Dinka chiếm đến 30% (UCDP, 2023c). Con số này phản ánh một thực tế rằng thù nghịch sắc tộc lâu đời giữa các nhóm sắc tộc lớn không hoàn toàn là nguyên nhân chính cho mâu thuẫn sắc tộc ở Nam Sudan. Mâu thuẫn rất đa dạng. Riêng trường hợp xung đột giữa Misseriya và Ngok Dinka được xác định là xung đột bị chính trị hoá nhiều nhất do Ngok Dinka có mối quan hệ mật thiết và gắn gũi với Chính phủ Nam Sudan trong khi Misseriya có mối quan hệ gắn gũi với Chính phủ Bắc Sudan. Các xung đột giữa ba nhóm sắc tộc lớn gồm Murle-Dinka-Nuer thường dẫn tới tỷ lệ thương vong lớn do đây là ba nhóm sắc tộc lớn. Tuy nhiên, những mâu thuẫn khởi phát cho xung đột lại có sự tương đối với mâu thuẫn giữa các phân nhánh bên trong nhóm Dinka: mâu thuẫn về sinh kế giữa những người làm nông và chăn thả dẫn tới tình trạng tấn công gia súc và trả đũa lẫn nhau, tranh giành đất đai, nguồn nước.

Thứ năm, về sự can dự của các cường quốc. Sự can dự của các nước lớn vào xung đột Nam Sudan từ năm 2011 không dễ nhận diện do không có nhiều tuyên bố chính thức và số liệu về sự hiện diện quân sự của các nước lớn tại Nam Sudan. Tuy nhiên, một trong những yếu tố khiến quốc gia non trẻ này bị phân hoá và hỗn loạn là sự hiện diện của quá nhiều các công ty an ninh và quân sự tư nhân (PMSC). Theo ước tính của Hiệp hội Quy chuẩn ứng xử quốc tế (ICoCA), hiện nay chỉ tính riêng tại thủ đô Juba của Nam Sudan, có 80 PMSC đang hoạt động trong đó có 15 PMSC hiện diện lực lượng tại đây (ICoCA, 2021). Mặc dù không có những thông tin công khai đầy đủ về các PMSC này và quốc gia trụ sở của chúng nhưng có thể kể đến những PMSC của Anh tiêu biểu là Archer và các PMSC của Trung Quốc tiêu biểu là Dewe Security. Các công ty này thường cung cấp các dịch vụ như huấn luyện, đào tạo lực lượng an ninh và quân sự, hỗ trợ chế tạo vũ khí và trong nhiều trường hợp là dịch vụ lính đánh thuê. Dù không thuộc phạm vi khu vực quân sự chính thức của Nhà nước nhưng có thể thấy vai trò của các cường quốc rất lớn trong việc đưa các công ty sang hoạt động tại châu Phi nói chung, Nam Sudan nói riêng. Chính sự can dự theo hướng này khiến cho nhiều người dân được huấn luyện có khả năng chiến đấu và khiến những mâu thuẫn bạo lực dễ xảy ra hơn.

4. Nguyên nhân khởi phát và gốc rễ của xung đột

Nhìn vào những lớp mâu thuẫn và những mối quan hệ mâu thuẫn đan xen tại Nam Sudan có thể đi đến một số kết luận trong việc nhận diện các nguyên nhân khởi phát và gốc rễ của xung đột.

4.1. Về nguyên nhân khởi phát

Thứ nhất, mâu thuẫn chính trị giữa hai cá nhân lãnh đạo hàng đầu - Salva Kiir và Riek Machar. Mâu thuẫn đầu tiên khởi phát cho nội chiến Nam Sudan từ năm 2013 chính là sự kiện Phó tổng thống thứ nhất Riek Machar của Nam Sudan bị bãi nhiệm. Từ đó, lực lượng trung thành với Riek Machar đã nhanh chóng phân tách và hình thành nên phe chống đối. Xung đột giữa chính phủ và lực lượng chống đối trong suốt những năm 2013-2016 đều nhân danh bảo vệ và trung thành đối với hai vị tướng đứng đầu này.

Thứ hai, sự thù nghịch sắc tộc bị kích động bởi mâu thuẫn chính trị, bè phái. Mặc dù đã chứng minh tính tương đối độc lập giữa những mâu thuẫn sắc tộc và mâu thuẫn chính trị nhưng không thể phủ nhận rằng chúng có tác động qua lại. Khi mâu thuẫn chính trị, bè phái nâng cao việc lợi dụng yếu tố sắc tộc, bản sắc để tập hợp lực lượng là điều không tránh khỏi. Ngoài ra những mâu thuẫn sắc tộc trở nên liên tục và gia tăng hơn từ khi nội chiến Nam Sudan giữa các lực lượng chính trị leo thang từ năm 2013.

Thứ ba, tình trạng khác biệt khó dung hoà về sinh kế giữa những nhóm người làm nông và những nhóm người chăn thả. Nhìn vào phân tích về mối quan hệ giữa các nhóm sắc tộc và nhóm

bản sắc được định hình bởi sinh kế có thể thấy rằng sự thù nghịch sắc tộc không hẳn là yếu tố chi phối. Rõ ràng trong chính nhóm người thuộc Dinka cũng hình thành các phân nhánh dựa trên bản sắc khác nhau, do sự khác biệt ở khu vực địa lý mà họ sinh sống và sinh kế. Tình trạng tấn công gia súc tràn lan kéo theo các hành động trả đũa khiến cho nhiều người chết.

4.2. Về nguyên nhân gốc rễ

Thứ nhất, năng lực quản lý kinh tế yếu kém. Nền kinh tế của Nam Sudan là một nền kinh tế phụ thuộc vào nông nghiệp, chủ yếu là các hoạt động trồng trọt, chăn nuôi và chăn thả gia súc. Tuy vậy, việc phân chia và quản lý các nguồn tài nguyên như đất đai, nguồn nước cho người dân lại không được thực hiện tốt và có giám sát dẫn tới những tình trạng tấn công gia súc tràn lan, mất kiểm soát và ngày càng có xu hướng gia tăng. Bên cạnh đó, từ khi xảy ra nội chiến, các nhà lãnh đạo của Nam Sudan dường như quan tâm vào quyền lực chính trị nhiều hơn việc quản trị đất nước khiến cho nền kinh tế của đất nước này không chỉ kiệt quệ mà phụ thuộc lớn vào nguồn viện trợ từ Mỹ. Điều này khiến cho nền kinh tế không thể chống chịu khi Mỹ rút nguồn viện trợ sau khi những xung đột nội bộ lại leo thang vào năm 2021. Việc quản lý nền kinh tế yếu kém khiến cho các nguồn tài nguyên phân bổ không đồng đều và không có kiểm soát dẫn tới những tranh chấp tài nguyên kéo dài.

Thứ hai, tình trạng đói nghèo. Sau chính xác 10 năm kể từ khi nội chiến bùng nổ tại Nam Sudan năm 2013, nền kinh tế kiệt quệ đến mức Chính phủ Nam Sudan không thể trả lương cho người lao động năm 2022, số người chết ngày một tăng, dòng người tị nạn thoát khỏi đất nước vẫn diễn ra. Thực trạng này đẩy người dân Nam Sudan vào tình trạng nghèo đói kể cả khi có viện trợ lương thực và lương thực sẵn có tại các cửa hàng thì người dân vẫn không thể chi trả. Tình trạng nghèo đói dồn những người dân vào đường cùng và dẫn tới việc tranh cướp tài sản, tài nguyên. Ở một khía cạnh khác, khi các công ty an ninh và quân sự tư nhân hoạt động tại đây, các công ty này cũng tuyển nhân lực để huấn luyện với mức chi trả lương hàng tháng cao hơn thu nhập từ địa phương. Điều này khiến cho người dân cũng bị vũ trang hoá và được trang bị những năng lực chiến đấu.

Thứ ba, năng lực thể chế, quản trị yếu kém của chính phủ. Sự hỗn loạn tại Nam Sudan phản ánh từ khi thành lập quốc gia này, năng lực thể chế non trẻ chưa được củng cố đã bị thách thức bởi cuộc nội chiến. Bản thân chính phủ cũng không được số đông ủng hộ dẫn tới lực lượng nổi dậy tạo thế cân bằng quyền lực khiến cho khi có sự nổi dậy của các lực lượng chống đối chính phủ cũng không thể đàn áp. Sự khao khát quyền lực của những nhà lãnh đạo không được kiểm soát khiến cho các thỏa thuận hoà bình được ký kết nhưng các nhà lãnh đạo vẫn không thực sự hướng tới các lợi ích chung của đất nước.

Thứ tư, chủ nghĩa bè phái. Qua các phân tích ở trên có thể thấy không chỉ có sự chia rẽ bên trong lực lượng cầm quyền là Phong trào/ Quân đội giải phóng Nhân dân Sudan (SPLM/A) mà ngay sau đó bên trong lực lượng chống đối trung thành với Riek Machar cũng có sự bất đồng và phân tách. Sự tồn tại của nhiều phân nhóm mâu thuẫn với nhau trong các lực lượng chính trị và các nhóm sắc tộc (như bên trong Dinka) cho thấy chủ nghĩa bè phái thay vì chủ nghĩa dân tộc là một trong những nhân tố chính chi phối xã hội của Nam Sudan.

Thứ năm, bạo lực có dấu hiệu trở thành một đặc điểm văn hoá chính trị tại Nam Sudan. Mặc dù các nhà lãnh đạo của Nam Sudan có xu hướng hứa hẹn về một nền dân chủ kiểu mẫu cho quốc gia nhưng thực tế xu hướng sử dụng bạo lực và đối đầu thay vì đối thoại đã phổ biến từ khi thành lập quốc gia đến nay và trở thành một nét văn hoá chính trị tại quốc gia này. Không chỉ việc sử dụng bạo lực diễn ra giữa các lực lượng nổi dậy đối với chính phủ mà còn diễn ra giữa chính phủ đối với những người dân thường. Do việc sử dụng bạo lực được sử dụng từ cấp độ Trung ương đến địa phương, từ các lực lượng chính trị đến các bộ tộc, nhóm bản sắc, người nông dân mà không có sự điều chỉnh bằng luật lệ khiến cho xu hướng gia tăng bạo lực là điều hiển nhiên.

Thứ sáu, những hạn chế của các cơ chế quản trị toàn cầu - Liên Hợp Quốc. Mặc dù có sự hiện diện của lực lượng gìn giữ hoà bình Liên Hợp Quốc (PKO) tại Nam Sudan nhưng biện pháp này đang thể hiện là không đủ để giải quyết xung đột tại đây. Một bộ giải pháp tổng thể đối với Nam Sudan là điều cần thiết và điều này lại đòi hỏi sự hợp tác giữa các cường quốc trong cơ chế quyền lực nhất về an ninh - Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc. Trong bối cảnh cạnh tranh nước lớn ngày càng gia tăng, triển vọng về một bộ giải pháp tổng thể vẫn còn đang bị bỏ ngỏ. Tuy vậy, một điều đáng lưu ý chính là đã có nhiều trường hợp khi không đạt được sự đồng thuận trong Hội đồng Bảo an, vai trò của Đại hội đồng cũng rất quan trọng.

5. Kết luận

Nhìn chung, cuộc xung đột Nam Sudan tồn tại từ khi quốc gia này được thành lập và chính thức leo thang thành nội chiến từ năm 2013. Đã 10 năm kể từ khi nội chiến này bùng nổ, không ít những nỗ lực quốc tế trong việc thực thi các thoả thuận hoà bình nhưng triển vọng hoà bình vẫn còn mờ mịt. Có thể thấy rằng, cuộc xung đột này chứa đựng bên trong là những mâu thuẫn chính trị, sắc tộc, bản sắc chẳng chèo được nuôi dưỡng bởi một thể chế chính trị lỏng lẻo, năng lực quản lý yếu kém của những nhà lãnh đạo khao khát quyền lực, văn hoá bạo lực chính trị và chủ nghĩa bè phái ăn sâu trong xã hội. Với nguyên nhân gốc rễ được phân tích, rõ ràng không thể trông chờ vào chính phủ hay các lực lượng chính trị của Nam Sudan để tự ổn định mà cần có vai trò trung gian mạnh mẽ và quyết liệt hơn từ các thể chế quốc tế - Liên Hợp Quốc.

Tài liệu tham khảo

- Blanchard, L.P. (2016). Conflict in South Sudan and the Challenges Ahead". *Congressional Research Service*, <https://sgp.fas.org/crs/row/R43344.pdf>
- Bertelsmann Stiftung. (2018). BTI 2018 Country Report - South Sudan. Gütersloh: Bertelsmann Stiftung. https://bti-project.org/fileadmin/api/content/en/downloads/reports/country_report_2018_SSD.pdf
- Federation of American Scientists. (2000). Sudan People's Liberation Army (SPLA), Sudan People's Liberation Movement (SPLM), *FAS*, <https://irp.fas.org/world/para/spla.htm>
- Garcia, C.L.B. (2020). South Sudan Country Profile-Social, *Peacekeeping and Stability Operations Institute*, <https://pksoi.armywarcollege.edu/index.php/country-profile-of-south-sudan-social/>
- IcoCA. (2021). Report on Field Mission to South Sudan, <https://icoca.ch/2021/11/30/report-on-field-mission-to-south-sudan-november-2021/>
- Nyaba, P. A. (2019). South Sudan: Elites, Ethnicity, Endless Wars and the Stunted State. *Mkuki na Nyota Publishers*. <https://doi.org/10.2307/j.ctvh8r0ft>
- Pinaud, C. (2014). South Sudan: Civil War, Predation and the Making of a Military Aristocracy". *African Affairs*, 113(451), 192–211.
- Radio Tamazuj. (2022). General Olony denies split in SPLA-IO Kit-Gwang. <https://radiotamazuj.org/en/news/article/general-johnson-olony-denies-split-in-spla-io-kit-gwang>
- Sefa-Nyarko, C. (2016). Civil War in South Sudan: Is It a Reflection of Historical Secessionist and Natural Resource Wars in "Greater Sudan"? *African Security*, 9(3), 188–210.
- Swanström, N.L.P., Weissmann, M. S. (2005). Conflict, Conflict Prevention and Conflict Management and Beyond: A Conceptual Exploration. *Central Asia-Caucasus Institute and Silk Road Studies Programme*, Washington, DC and Nacka, Sweden
- UCDP (2023a). South Sudan-Sudan conflict. *Uppsala Conflict Data Program*. Uppsala University. <https://ucdp.uu.se/conflict/11348>
- UCDP. (2023b). SPLM/A - IO - Kitgwang - SPLM/A - IO - Olony. *Uppsala Conflict Data Program*. Uppsala University. <https://ucdp.uu.se/nonstate/17313>
- UCDP. (2023c). South Sudan. *Uppsala Conflict Data Program*. Uppsala University. <https://ucdp.uu.se/country/626>